

THÔNG BÁO

Kết luận Phiên họp lần thứ hai năm 2026 của Ban Chỉ đạo của Chính phủ về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06

Ngày 28 tháng 3 năm 2026, tại Trụ sở Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính, Trưởng Ban Chỉ đạo của Chính phủ về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 (sau đây gọi tắt là Ban Chỉ đạo của Chính phủ) chủ trì Phiên họp lần thứ hai năm 2026 (sau đây gọi tắt là Phiên họp), cùng tham dự có các Phó Thủ tướng Chính phủ, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo: Nguyễn Chí Dũng, Hồ Đức Phớc, Bùi Thanh Sơn, Phạm Thị Thanh Trà; Bộ trưởng các bộ, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ; thành viên Ban Chỉ đạo; lãnh đạo các tập đoàn, tổng công ty nhà nước, đại học, viện nghiên cứu, hiệp hội và doanh nghiệp công nghệ; tại 34 điểm cầu địa phương có lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, lãnh đạo Ban Chỉ đạo của địa phương, lãnh đạo các sở, ban, ngành liên quan tham dự.

Sau khi nghe báo cáo của Bộ Khoa học và Công nghệ, cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo, Bộ Công an, Bộ Nội vụ và ý kiến phát biểu, tham luận của các bộ, cơ quan, địa phương, đại biểu dự họp, Ban Chỉ đạo của Chính phủ thống nhất kết luận như sau:

I. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Về kết quả đạt được: (1) Công tác chỉ đạo, điều hành được triển khai quyết liệt, đồng bộ và hiệu quả; trong tháng 3 năm 2026, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành 02 nghị quyết, 01 quyết định, 15 văn bản điều hành; (2) Thể chế, cơ chế, chính sách tiếp tục được thúc đẩy; đang xây dựng và trình Quốc hội 03 dự án luật; đã ban hành 02 nghị định, 01 nghị quyết quy phạm và 01 quyết định quy phạm; (3) Triển khai khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 được lan tỏa mạnh mẽ tới mọi mặt đời sống; một số doanh nghiệp đã làm chủ đến 65% công nghệ lõi; phủ sóng 5G đạt 91,9% dân số với 22,4 triệu thuê bao; kinh tế số bứt phá với 1.394 doanh nghiệp công nghệ số thành lập mới; xuất khẩu ước đạt 45 tỷ USD (tăng 32,2%); xử lý 2,69 tỷ hóa đơn điện tử (gấp 2,1 lần); đơn đăng ký sáng chế tăng từ 2.241 lên 2.755 (tăng 23%); (4) Đề án 06 mang lại hiệu quả thực chất; tích hợp 16 triệu dữ liệu; làm sạch 61 triệu dữ liệu đất đai, 146,6 triệu dữ liệu hộ tịch; VNeID cung cấp 50 tiện ích; (5) Cải cách thủ tục hành chính đạt kết quả rõ nét; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, đã hoàn thành phân cấp 552/699 thủ tục hành chính (đạt 79%), cắt giảm 90,3% thủ tục hành chính và

83,2% điều kiện kinh doanh; hoàn thành 321/355 nhiệm vụ cần hoàn thiện về thể chế (đạt 90,4%); **(6)** Phát triển nhân lực số với hơn 40 triệu lượt học trực tuyến, trên 1,44 triệu lượt tham gia phong trào “Bình dân học vụ số” và có khoảng 7.000 kỹ sư thiết kế chip đang làm việc tại hơn 50 doanh nghiệp; **(7)** An ninh mạng được bảo đảm; kịp thời ngăn chặn gần 50 nhóm tin tặc nước ngoài, gỡ bỏ trên 15 nghìn tài khoản, bài viết, video xấu độc.

2. Về tồn tại, hạn chế: **(1)** Vẫn còn 77 nhiệm vụ đang thực hiện quá hạn; người đứng đầu ở một số bộ, ngành, địa phương chưa thực sự chỉ đạo quyết liệt; **(2)** thể chế, cơ chế, chính sách chưa theo kịp yêu cầu thực tiễn của các mô hình kinh tế mới (*như kinh tế dữ liệu, tài sản mã hóa, tài sản trí tuệ, cơ chế thử nghiệm có kiểm soát*); việc ban hành các văn bản hướng dẫn chi tiết vẫn còn chậm ở một số lĩnh vực; **(3)** bố trí và giải ngân nguồn lực còn thiếu chủ động và còn rất chậm; cụ thể, số vốn đăng ký mới đạt 31,6 nghìn tỷ đồng (*chiếm 60% dự toán*), trong khi số giải ngân chỉ đạt 4.435 tỷ đồng (*8,4% dự toán*); **(4)** hạ tầng số và an toàn thông tin chưa tương xứng với tiềm năng và tốc độ tăng trưởng kinh tế; an ninh mạng và an ninh dữ liệu vẫn còn nhiều bất cập; **(5)** thủ tục hành chính trên một số lĩnh vực vẫn có tình trạng những nhiễu, gây phiền hà; tiến độ cắt giảm, đơn giản hóa còn chậm và chưa đạt mục tiêu; cơ sở dữ liệu còn thiếu, hạ tầng kết nối và tiến độ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết chưa đáp ứng yêu cầu; **(6)** nhân lực ở cấp cơ sở vừa thiếu vừa yếu trong các lĩnh vực như khoa học dữ liệu, trí tuệ nhân tạo và an ninh mạng.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CỤ THỂ

1. Về chỉ đạo, điều hành, tổ chức triển khai

a) Các bộ, ngành, địa phương tập trung thực hiện quyết liệt, đồng bộ Chương trình công tác năm 2026 của Ban Chỉ đạo Trung ương, Ban Chỉ đạo của Chính phủ; các chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư tại Thông báo kết luận số 20-TB/CQTTBCĐ ngày 16 tháng 3 năm 2026 và số 22-TB/CQTTBCĐ ngày 20 tháng 3 năm 2026 tại Phiên họp lần thứ nhất năm 2026 và Phiên họp chuyên đề về Công nghệ chiến lược của Thường trực Ban Chỉ đạo; Nghị quyết số 41/NQ-CP ngày 11 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ về Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng; Kế hoạch 05 năm 2026 - 2030 ngành khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số; Quy hoạch hạ tầng thông tin và truyền thông thời kỳ 2021 - 2030; Chiến lược quốc gia về chuyển đổi số đến năm 2035.

b) Các bộ, ngành khẩn trương thực hiện chỉ đạo của lãnh đạo Chính phủ tại văn bản số 2740/VPCP-KGVX ngày 30 tháng 3 năm 2026 về triển khai thông báo kết luận của đồng chí Tổng Bí thư tại Phiên họp chuyên đề về Công nghệ chiến lược (*văn bản gửi kèm theo*).

2. Đẩy mạnh hoàn thiện thể chế, cơ chế, chính sách

a) Bộ Khoa học và Công nghệ: (1) Khẩn trương hoàn thiện, trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình phát triển kinh tế số và xã hội số giai đoạn 2026 - 2030; (2) phối hợp với Bộ Nội vụ và các bộ, ngành rà soát các quy định về tổ chức bộ máy, chức năng, nhiệm vụ liên quan đến quản lý, ứng dụng, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số; bảo đảm sát thực tiễn, đồng bộ, thống nhất từ Trung ương đến cấp xã, tuân thủ nguyên tắc “*một việc do một cơ quan chịu trách nhiệm chính đến cùng*”, báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả trong tháng 6 năm 2026.

b) Bộ Công an: (1) Khẩn trương hoàn thiện, trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch tổng thể triển khai Đề án 06 giai đoạn 2026 - 2030; (2) trao đổi, thống nhất với Bộ Khoa học và Công nghệ về nội dung định mức kinh tế kỹ thuật trong số hóa tài liệu, hỗ trợ kinh phí cho người làm công tác số hóa dữ liệu, báo cáo Thủ tướng Chính phủ phương án phân công trong tháng 4 năm 2026.

c) Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành theo thẩm quyền hướng dẫn triển khai Mô hình hợp tác 3 Nhà, hoàn thành trong tháng 4 năm 2026.

d) Các bộ, ngành, địa phương: (1) Khẩn trương ban hành Kiến trúc dữ liệu cấp bộ, cấp tỉnh, Từ điển dữ liệu, Khung quản lý, quản trị dữ liệu; (2) rà soát, tạo lập, chuẩn hóa, làm sạch dữ liệu, xác định, công bố và cập nhật bộ dữ liệu chủ chuyên ngành tích hợp vào Hệ thống Từ điển dữ liệu dùng chung, hoàn thành trong Quý II năm 2026; (3) các bộ, ngành hỗ trợ, hướng dẫn địa phương thực hiện chuẩn hóa, làm sạch cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành, nhiệm vụ thường xuyên; (4) Bộ Công an theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, tổng hợp tình hình thực hiện, nhiệm vụ thường xuyên.

3. Siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong thực thi công vụ

a) Các bộ, ngành: (1) Nghiên cứu xây dựng các chỉ số KPI theo dõi, giám sát việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ được giao tại các nghị quyết chiến lược của Bộ Chính trị, hoàn thành trong Quý II năm 2026; (2) phối hợp Văn phòng Chính phủ kết nối, tích hợp chia sẻ dữ liệu về Hệ thống thông tin chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, hoàn thành trong Quý IV năm 2026.

b) Giao các Tổ trưởng Tổ công tác giúp việc Ban Chỉ đạo chủ trì, chỉ đạo tập trung giải quyết dứt điểm các nhóm vấn đề trọng tâm, bảo đảm rõ đầu mối, không chồng chéo, cụ thể: (1) Tổ Công tác triển khai Đề án 06; cải cách thủ tục hành chính, chuyển đổi số gắn với Đề án 06 chủ trì xử lý các vấn đề về dữ liệu, hạ tầng cơ sở dữ liệu, trang thiết bị phục vụ cơ sở dữ liệu; (2) Tổ Công tác về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số chủ trì xử lý các vấn đề về nền tảng dùng chung, công nghệ, hạ tầng số, hạ tầng viễn thông, trang thiết bị phục vụ công nghệ thông tin và chuyển đổi số quốc gia, xử lý các vấn đề về tài chính; (3) Tổ Công tác cải cách hành chính xử lý các vấn đề về nguồn nhân lực.

4. Triển khai đồng bộ các giải pháp thúc đẩy mạnh mẽ phát triển kinh tế số, xã hội số, hạ tầng số, cải cách hành chính

a) Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ: (1) Trực tiếp chỉ đạo, chịu trách nhiệm toàn diện trước Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về tiến độ, chất lượng, hiệu quả khai thác, sử dụng các cơ sở dữ liệu; (2) chỉ đạo bảo đảm kết nối, chia sẻ, liên thông với Trung tâm Dữ liệu quốc gia; đồng thời chủ động tổ chức công bố cơ sở dữ liệu khi đủ điều kiện theo quy định, làm căn cứ để các bộ, ngành, địa phương cắt giảm, thay thế hồ sơ giấy trong giải quyết thủ tục hành chính; (3) chỉ đạo hoàn thành việc công bố, tái cấu trúc quy trình đối với 324 thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý theo danh mục ban hành kèm theo Chỉ thị số 24/CT-TTg ngày 13 tháng 09 năm 2025, bảo đảm chuẩn hóa, cắt giảm thành phần hồ sơ, giấy tờ, nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công, hoàn thành trong tháng 4 năm 2026.

b) Bộ Khoa học và Công nghệ chỉ đạo các doanh nghiệp viễn thông đẩy nhanh tiến độ đầu tư, phân đầu đạt tỷ lệ phủ sóng 5G trên toàn quốc trong năm 2026; chỉ đạo việc triển khai, khai thác hiệu quả dịch vụ Internet vệ tinh quỹ đạo tầm thấp; sớm đưa vào 01 tuyến cáp quang biển; đầu tư trung tâm dữ liệu lớn.

c) Bộ Quốc phòng chỉ đạo Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội (Viettel) bảo đảm tiến độ dự án nhà máy chế tạo chip bán dẫn đầu tiên của Việt Nam.

d) Bộ Công Thương: (1) Khẩn trương tổ chức triển khai Kế hoạch tổng thể phát triển thương mại điện tử giai đoạn 2026 - 2030; (2) hoàn thiện Hệ thống quản lý hoạt động thương mại điện tử và cơ sở dữ liệu về thương mại điện tử, hoàn thành trong Quý III năm 2026; (3) triển khai hiệu quả chương trình thúc đẩy tiêu dùng trên môi trường số và tạo lập niềm tin số; thúc đẩy các mô hình thương mại điện tử theo hướng xanh, tuần hoàn, bền vững, tạo giá trị cho cộng đồng, tăng cường tiêu thụ cho sản phẩm Việt Nam (*ưu tiên tiêu thụ sản phẩm chủ lực, sản phẩm OCOP*) thông qua thương mại điện tử, nhiệm vụ thường xuyên.

đ) Bộ Nội vụ hướng dẫn, đôn đốc, theo dõi, đánh giá, kiểm tra các bộ, ngành, địa phương triển khai thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước trọng tâm giai đoạn 2026 - 2030, nhiệm vụ thường xuyên.

e) Bộ Tư pháp tổ chức rà soát, cắt giảm 50% thời gian giải quyết thủ tục hành chính, 50% chi phí tuân thủ thủ tục hành chính so với năm 2024 và tiếp tục cắt giảm 30% các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, 100% điều kiện kinh doanh không cần thiết, hoàn thành trong Quý II năm 2026.

g) Các bộ, ngành khẩn trương nghiên cứu các đánh giá của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về 25 dịch vụ công trực tuyến có lưu lượng sử dụng nhiều nhất (*tài liệu gửi kèm theo*); rà soát, sửa đổi, bổ sung ngay các quy định pháp luật, văn bản hướng dẫn để tháo gỡ những vướng mắc về thủ tục hành chính, hạ tầng, hệ thống, dữ liệu... để triển khai toàn quốc, hoàn thành trong tháng 4 năm 2026.

h) Các bộ, ngành, địa phương: (1) Rà soát, sửa đổi các quy định, cắt giảm thủ tục hành chính, thành phần hồ sơ, tái sử dụng dữ liệu đã có trong các cơ sở dữ liệu, hoàn thành trong tháng 6 năm 2026; (2) Triển khai kết nối Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính với 09 cơ sở dữ liệu đã được công bố, hoàn thành trong Quý II năm 2026; (3) phối hợp tích cực với Bộ Nông nghiệp và Môi trường trong xây dựng và vận hành Hệ thống truy xuất nguồn gốc nông, lâm, thủy sản (*dự kiến ngày 01 tháng 5 năm 2026 triển khai toàn quốc*).

5. Bảo đảm an ninh mạng, an ninh dữ liệu

a) Bộ Công an chủ trì, phối hợp các bộ, cơ quan, địa phương triển khai đồng bộ các giải pháp bảo đảm an ninh mạng, an ninh dữ liệu và chủ quyền quốc gia trên không gian mạng theo chức năng, nhiệm vụ được giao; chủ động phát hiện, ngăn chặn, xử lý các hoạt động tấn công mạng, gián điệp mạng, thông tin xấu độc; tập trung triệt phá các đường dây, công cụ lừa đảo trực tuyến; điều tra, xử lý nghiêm các hành vi chiếm đoạt, mua bán trái phép dữ liệu cá nhân theo quy định pháp luật; nhiệm vụ thường xuyên.

b) Bộ Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp Bộ Quốc phòng, Bộ Công an chỉ đạo các doanh nghiệp viễn thông phối hợp với cơ quan chuyên trách của Bộ Công an: (1) Xử lý dứt điểm tình trạng SIM “rác”; (2) triển khai đối soát dữ liệu, bắt buộc xác thực sinh trắc học đối với thuê bao di động mới, hoàn thành trong Quý II năm 2026.

6. Về đẩy mạnh đào tạo nguồn nhân lực và bảo đảm kinh phí

a) Bộ Khoa học và Công nghệ xây dựng, hoàn thiện và triển khai khung chương trình đào tạo chuyên sâu chuyển đổi số cho đội ngũ cán bộ, công chức chuyên trách, hoàn thành trong Quý III năm 2026.

b) Bộ Giáo dục và Đào tạo rà soát các chương trình, đề án đào tạo nhân lực khoa học, công nghệ, chuyển đổi số đã được đánh giá hiệu quả, đề xuất nguồn vốn ngân sách cho các chương trình, đề án này theo quy định, hoàn thành trong Quý II năm 2026.

c) Bộ Công an xây dựng, hoàn thiện và triển khai khung chương trình đào tạo chuyên sâu về quản trị dữ liệu; tiếp tục hoàn thiện, vận hành hiệu quả Nền tảng “Bình dân học vụ số” quốc gia; cung cấp học liệu số mở, miễn phí phục vụ phổ cập kỹ năng số cho toàn dân; nhiệm vụ thường xuyên.

d) Bộ Công an trao đổi, thống nhất với Bộ Tài chính về việc xây dựng khung pháp lý về định giá dữ liệu, cơ chế thu phí, giá khai thác, sử dụng dữ liệu từ Trung tâm Dữ liệu quốc gia, chính sách ưu đãi thuế, vốn cho doanh nghiệp có hoạt động liên quan đến dữ liệu, báo cáo Thủ tướng Chính phủ phương án phân công trước ngày 14 tháng 4 năm 2026, bảo đảm hoàn thành nhiệm vụ nêu trên trong Quý II năm 2026.

đ) Các bộ, ngành, địa phương: (1) Khẩn trương rà soát, đề xuất chuyển nguồn kinh phí sang năm sau để tiếp tục sử dụng; (2) khẩn trương đăng ký, bố trí kinh phí năm 2026 bảo đảm đủ nguồn lực triển khai các nhiệm vụ được giao về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

e) Các địa phương: (1) Đẩy mạnh đào tạo, bồi dưỡng lực lượng lao động có kỹ năng số cơ bản, đáp ứng yêu cầu thực hiện các tác vụ số phổ thông và nhiệm vụ thường xuyên tại cơ sở, nhiệm vụ thường xuyên; (2) phát huy hiệu quả Tổ công nghệ số cộng đồng, nhiệm vụ thường xuyên; (3) tổ chức tổng kết 01 năm triển khai phong trào “Bình dân học vụ số”, hoàn thành trong Quý II năm 2026.

Văn phòng Chính phủ trân trọng thông báo đồng chí biết, chỉ đạo thực hiện./.

Nơi nhận:

- TTgCP, PTTgTTCP Nguyễn Hòa Bình, các PTTgCP: Bùi Thanh Sơn, Hồ Đức Phớc, Nguyễn Chí Dũng, Phạm Thị Thanh Trà (để b/c);
- Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Chủ tịch UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Thành viên Ban Chỉ đạo của Chính phủ về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06;
- Thành viên Hội đồng Tư vấn chính sách;
- VPCP: BTCN, các PCN, Các Vụ: KGVX, PL, CN, NN, KTTH, TCCV, NC TGD Công TTĐTCTP;
- Lưu: VT, CDS (2).

**KT. BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM
PHÓ CHỦ NHIỆM**



Phạm Mạnh Cường